UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚ XUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/QĐ-UBND	Phú Xuyên, ngày 03 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý IV năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ XUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số: 31/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã Phú Xuyên về việc phê chuẩn dự toán ngân sách xã năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 4 năm 2023.

Công khai số liệu: *Biểu số 113/CK TC- NSNN, Biểu số 114/CK TC- NSNN, Biểu số 115/CK TC- NSNN và thuyết minh kèm theo quyết định này.*

Điều 2: Công chức Văn phòng-thống kê xã, Tài chính-kế toán xã thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử, công khai tại trụ sở cơ quan, tại hội nghị cơ quan và tại các xóm xã Phú Xuyên./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- UBND huyện Đại Từ;
- Phòng Tài chính-kế hoạch huyện;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- Các đoàn thể xã;
- Trưởng các xóm;
- Lưu: VP, TCKT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHÚ XUYÊN H.ĐẠI TỪ T.THÁI NGUYÊN

Nguyễn Văn Hồng

UBND XÃ PHÚ XUYÊN

Biểu số 113/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 4 NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân xã Phú Xuyên)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 4 NĂM 2023	SO SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	**TỔNG SỐ THU**	**6.619.186.000**	**12.871.320.231**	**194,45**
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	**113.000.000**	**147.786.838**	130,78
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	**241.000.000**	**269.834.393**	111,6
3	Thu bổ sung	**5.767.073.000**	**11.955.586.000**	**207,3**
	- Thu bổ sung cân đối	5.767.073.000	5.767.073.000	100
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	6.188.513.000	0,00
4	Thu chuyển nguồn	**498.113.000**	**498.113.000**	100
II	**TỔNG SỐ CHI**	**4.666.631.000**	**9.189.434.249**	46,89
1	Chi đầu tư phát triển		2.315.624.000	
2	Chi thường xuyên	**6.128.072.000**	6.873.810.249	31,98
3	Dự phòng	80.000.000		
4	Tiết kiệm chi 10%	78.715.000	78.715.000	
5	Thu chuyển nguồn CCTL năm 2021 chuyển sang	**498.113.000**	**498.113.000**	

UBND XÃ PHÚ XUYÊN

Biểu số 114/CK TC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 4 NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân xã Phú Xuyên)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 4 NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	**7.025.186.000**	**6.619.186.000**	**13.151.674.026**	**12.871.320.231**	**187,2**	**194,45**
I	**Các khoản thu 100%**	**113.000.000**	**113.000.000**	**147.786.838**	**147.786.838**	**130,7**	**130,7**
	Phí, lệ phí	43.000.000	43.000.000	43.291.000	43.291.000	109,6	109,6
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	70.000.000	70.000.000	104.495.838	104.495.838	140,7	140,7
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**647.000.000**	**241.000.000**	**550.188.188**	**269.834.393**	**85,03**	**111,6**
1	**Các khoản thu phân chia**	**105.000.000**	**105.000.000**	**168.989.437**	**168.989.437**	**160,9**	**160,9**
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	22.000.000	22.000.000	22.000.000	22.000.000	100,00	100,00
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	83.000.000	83.000.000	146.989.437	146.989.437	150	150
2	**Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định**	**542.000.000**	**136.000.000**	**381.198.751**	**100.844.956**	**70,33**	**74,15**
	Thuế GTGT hộ khoán cố định	136.000.000	136.000.000	100.844.956	100.844.956	**74**	**74**
	Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS	338.000.000		229.445.914		**68**	
	Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh	68.000.000		50.907.881		**75**	
3	**Thu tiền cấp quyền sử dụng đất**				**0**		
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**						
IV	**Thu chuyển nguồn**	**498.113.000**	**498.113.000**	**498.113.000**	**498.113.000**		

V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**						
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**5.767.073.000**	**5.767.073.000**	**11.955.586.000**	**11.955.586.000**	**100**	**100**
	- Thu bổ sung cân đối	5.767.073.000	5.767.073.000	5.767.073.000	5.767.073.000	**100**	**100**
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	0	6.188.513.000	6.188.513.000		

UBND X. PHÚ XUYÊN

Biểu số 115/CK TC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 4 NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân xã Phú Xuyên)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 4 NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	**6.063.704.000**		**6.063.704.000**	**9.189.434.249**	2.315.624.000	**6.335.902.249**	149,95	0	103,39
	Trong đó								0	
1	Chi giáo dục				0		0		0	
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ								0	
3	Chi y tế	64.368.000		64.368.000	64.368.000		64.368.000	100	0	100
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000		31.500.000	31.500.000		31.500.000	100	0	100
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		0	0		0	0,00	0	0,00
6	Chi thể dục thể thao	22.500.000		22.500.000	22.500.000		22.500.000	100	0	100
7	Chi bảo vệ môi trường				0				0	
8	Chi các hoạt động kinh tế	31.500.000		31.500.000	2.315.624.000	2.315.624.000		0,00	0	0,00
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.581.789.000		5.581.789.000	6.469.027.249		6.469.027.249	36,12	0	34,14
10	Chi cho công tác xã hội	207.700.000		207.700.000	6.469.027.249		6.469.027.249	1000	0	100
11	Chi khác	0		0	0		0	0,00	0	
12	Dự phòng ngân sách	110.000.000		110.000.000	0			0,00	0	0,00
13	Tiết kiệm chi 10%	78.715.000		78.715.000	78.715.000		0	100	0	100

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚ XUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THUYẾT MINH
Tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý IV năm 2023

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 31/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Phú Xuyên về việc phê duyệt dự toán thu chi và phân bổ ngân sách xã Phú Xuyên năm 2023.

UBND xã Phú Xuyên thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý IV năm 2023 xã Phú Xuyên như sau:

1. Thu ngân sách:

Tổng thu ngân sách quý IV năm 2023: 12.871.320.231 Trong đó:

- Thu cân đối: 417.621.231 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: **11.955.586.000** đồng
  + Trợ cấp cân đối: 5.767.073.000 đồng
  + Trợ cấp có mục tiêu ngoài KH: 6.188.513.000 đồng
- Thu chuyển nguồn: 498.113.000 đồng

2. Chi ngân sách.

Tổng Chi ngân sách quý IV năm 2023: 9.189.434.249 đồng

- Chi thường xuyên: 6.873.810.249 đồng
- Chi đầu tư XDCB : 2.315.624.000 đồng

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu chi.

Nhìn chung thu ngân sách trên địa bàn xã quý IV năm 2023 đảm bảo tiến độ so với dự toán giao, đảm bảo nguồn để cân đối cho các nhiệm vụ chi theo dự toán.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý IV năm 2023./.